

Bản án số: 218/2018/HS-ST
Ngày 17 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Yến.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đào Đức Nghĩa.**

2. Ông **Nguyễn Đăng Cường.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hồng Quân** - Thư ký Tòa án nhân dân TP Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 179/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 208/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Quang V - Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 24 tháng 10 năm 1989 tại quận D, thành phố Hải Phòng.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ 3, khu P, phường Đ, quận D, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M1 và bà Lê Thị Dn; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị bắt quả tang ngày 08/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Mai Ngọc M2 - sinh năm 1986 (Trú tại: Số nhà 58, ngõ 19, đường N, phường H, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/4/2018, Trần Quang V gọi điện cho người đàn ông tên B ở thành phố M, tỉnh Quảng Ninh (không rõ lai lịch cụ thể) để đặt mua 30 gói ma túy tổng hợp với giá 250.000 đồng/gói và được B đồng ý. V gửi trước cho B số tiền 7.500.000 đồng qua đường xe khách. Đến ngày 08/5/2018, V nhận được 30 gói ma túy tổng hợp do B chuyển đến cũng qua đường xe khách. Vào hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, V đem 30 gói ma túy đến quán café N thuộc tổ 9 khu 9B, phường B, thành phố Hạ Long với mục đích để có ai hỏi mua thì sẽ bán với giá 300.000 đồng/gói, nhưng chưa kịp bán thì bị Công an thành phố Hạ Long kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ trên tay phải của V đang cầm 01 bọc giấy cứng đựng 30 túi nilon màu vàng có in hình cây nấm, bên trong mỗi túi đều chứa chất bột mềm và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số thuê bao 01692666898 (BL 20, 21).

Bản kết luận giám định số 377/GĐMT ngày 10/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng có trong 30 túi nilon thu giữ của Trần Quang V có tổng khối lượng 29,814g (Hai mươi chín phẩy tám trăm mười bốn gam), vượt khả năng chuyên môn giám định và hoàn trả lại 24,75g (BL 63).

Bản kết luận giám định số 2509/C54 ngày 20/5/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: 24,75g chất bột thu giữ của V được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh hoàn lại để gửi giám định là chất ma túy loại MDMA, Ketamine, Methamphetamine và Nimetazepam (BL 67).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên và không có ý kiến hay khiếu nại gì.

Bản Cáo trạng số 182/CT-VKSHL ngày 14/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố Trần Quang V về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố với lập luận: Tổng khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 29,814 gam (gồm các chất MDMA, Ketamine, Methamphetamine và Nimetazepam). Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp *“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này”* là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quang V từ 07 năm đến 08 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt 08/5/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 15,376 gam ma túy hoàn lại sau giám định và 01

sim số thuê bao 01692666898. Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

Bị cáo không tranh luận về Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng anh Mai Ngọc M2 vắng mặt tại phiên tòa có lời khai tại Cơ quan điều tra thể hiện: Vào khoảng 18 giờ ngày 08/5/2018 khi anh đang đỗ xe taxi ở khu vực cửa Trung tâm thương mại 1 phường B, thành phố Hạ Long thì có 01 nam thanh niên khoảng 30 tuổi tóc nhuộm hơi vàng mặc áo phông màu đen và quần sóc màu xám mờ. Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 08/5/2018 anh chạy xe đến cửa quán café N thuộc phường B, thành phố Hạ Long thì nam thanh niên bảo tôi đỗ xe và chờ một lúc. Sau đó khi người thanh niên bước gần đến cửa quán N thì có mấy người thanh niên (sau được biết là các anh Công an) ập đến bắt giữ người thanh niên đó. Quá trình bắt giữ tôi thấy cơ quan công an thu giữ của nam thanh niên kia nhiều túi nilon hình chữ nhật màu vàng nhạt có in hình chữ Trung Quốc. Sau đó nam thanh niên khai nhận những túi nilon đó là ma túy “nước” của anh ta cất giữ với mục đích bán kiếm lời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Do đó, các hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08/5/2018 tại tổ 9, Khu 9B, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 29,814g ma túy loại MDMA, Ketamine, Methamphetamine và Nimetazepam mục đích để bán kiếm lời thì bị Công an bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong vật chứng, Bản kết luận giám định số 377/GĐMT ngày 10/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và Bản kết luận giám định số 2509/C54 ngày 20/5/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát và phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Để xác định các căn cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo thuộc khung khoản nào, của tội nào, cần xem xét thêm các chứng cứ sau:

Sau khi bị cáo bị bắt và bị thu giữ vật chứng, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Hạ Long đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 331 ngày 08/5/2018 với nội dung yêu cầu giám định: Mẫu vật gửi giám định có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng bao nhiêu? Tại bản kết luận giám định số 377/GĐMT ngày 10/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng có trong 30 túi nilon thu giữ của Trần Quang V có tổng khối lượng 29,814g, vượt khả năng chuyên môn của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định và hoàn trả lại 24,75g mẫu vật trong niêm phong số 377/GĐMT.

Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 07 ngày 11/5/2018 của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh yêu cầu giám định chất ma túy trong vụ án Trần Quang V phạm tội về ma túy có nội dung: Mẫu vật gửi giám định có phải chất ma túy không? Là loại ma túy gì? Bản kết luận giám định số 2509/C54(TT2) ngày 20/5/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: Mẫu chất dạng bột có trong 25 túi nilon gửi giám định đều là ma túy loại: MDMA, Methamphetamine, Ketamine và Nimetazepam. Hoàn lại đối tượng giám định sau giám định là 20,45 gam ma túy và vỏ bao gói niêm phong số 2509/C54(TT2).

Ngày 14/6/2018, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Hạ Long ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 11 yêu cầu giám định hàm lượng chất ma túy trong vụ án Trần Quang V với nội dung: yêu cầu giám định hàm lượng các chất ma túy trong mẫu gửi giám định? Bản kết luận giám định số 3250/C54 (TT2) ngày 02/7/2018 của Viện khoa học hình sự Bộ công an thể hiện: mẫu cần giám định gồm 25 túi nilon đều chứa chất dạng bột có tổng khối lượng 20,45 gam và các vỏ bao gói mẫu và ra kết luận: Hàm lượng trung B của các chất trong mẫu gửi giám định lần lượt là:

- + MDMA: 6,5%;
- + Ketamine: 1,8%;
- + Methamphetamine: 0,3%.

+ Hiện nay Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng Nimetazepam nên không xác định được hàm lượng Nimetazepam. Hoàn lại đối tượng giám định 15,376 gam ma túy và các vỏ bao gói trong phong bì niêm phong số 3250/C54(TT2).

Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định cụ thể tại điểm b, khoản 2, điều 5, chương II như sau: “Căn cứ vào tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy đã được xác định tại điểm a, khoản này để xác định tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại khoản nào của một trong các điều....251,...của Bộ luật Hình sự 2015 theo nguyên tắc: Nếu tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy dưới 100% thì tổng khối

lượng hoặc thể tích của các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại hoặc thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251...của Bộ luật Hình sự năm 2015”.

Trong vụ án này, căn cứ vào các kết luận giám định, đặc biệt là kết luận giám định số 3250/C54(TT2) ngày 02/7/2018 đã tính ra % hàm lượng các chất ma túy trung B trong mẫu gửi giám định, thì phải tính ra khối lượng ma túy có trong 29,814 gam là bao nhiêu, từ đó có cơ sở để quy kết mức độ phạm tội của bị cáo ở khung khoản nào của Điều 251 Bộ luật hình sự.

Như vậy, tính theo hướng dẫn của điểm b, khoản 2, điều 5, chương II Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của chính phủ và mục 3, phần II của phức lục kèm theo Nghị định số 19 thì khối lượng ma túy có trong 29,814g (Hai mươi chín phẩy tám trăm mười bốn gam) do bị cáo Trần Quang V tàng trữ bên trong 30 túi nilon lần lượt là như sau:

+ Khối lượng ma túy Methamphetamine: $0,3\% \times 29,814g = 0,089442$ (Không phẩy không tám chín bốn bốn hai gam).

+ Khối lượng ma túy MDMA: $6,5\% \times 29,814g = 1,937910$ g (Một phẩy chín ba bảy chín một không gam).

+ Khối lượng ma túy Ketamine: $1,8\% \times 29,814g = 0,536652$ (Không phẩy năm ba sáu sáu năm hai gam).

Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine và MDMA là 2,027352 gam. Khối lượng Ketamin là 0,536652gam.

Căn cứ quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015 thì Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine và MDMA là 2,027352 gam, khối lượng Ketamin là 0,536652gam đều thuộc trường hợp dưới mức tối thiểu đối với từng chất đó theo quy định tại Khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, vì vậy sẽ áp dụng quy định tại khoản 2, Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của chính phủ để tính tổng khối lượng của cả hai chất ma túy như sau:

Tính tỉ lệ % về khối lượng các chất ma túy MDMA và Methamphetamine so với mức tối thiểu của các chất này được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 thì $2,027352g/5g \times 100\% = 40,54704\%$. (2,027352 gam so với 05 gam).

Tính tỉ lệ % khối lượng chất Ketamin với mức tối thiểu của chất này được quy định tại điểm n, khoản 2, Điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 thì: $0,0536652g/20g \times 100\% = 2,68326\%$.

Cộng tỷ lệ % về khối lượng của MDMA, Methamphetamine và Ketamin lại với nhau để xác định tổng tỷ lệ % về khối lượng của cả 3 chất ma túy là $40,54704 + 2,68326 = 43,2303\%$ (thuộc trường hợp dưới 100%).

Vì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA, Methamphetamine và Ketamin so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là dưới 100% nên tổng khối lượng của

MDMA, Methamphetamine và Ketamin trong trường hợp này chỉ thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Chất ma túy Methamphetamine nằm trong danh mục II, chất MDMA nằm trong danh mục I, chất Ketamine là các chất ma túy nằm trong danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Không xác định được hàm lượng Nimetazepam trong kết luận giám định, do đó, không thể quy kết khối lượng còn lại trong tổng số 29,814 gam là chất ma túy Nimetazepam được.

Với các nội dung phân tích nêu trên thì chỉ có thể quy kết bị cáo Trần Quang V về hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với khối lượng các chất ma túy đã tính ra theo công thức như trên.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng nhưng truy tố bị cáo theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là chưa chính xác.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và với khối lượng ma túy bị cáo mua bán trong vụ án này thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....”.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã trưởng thành, biết rõ tác hại của ma túy và pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến ma túy, nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, do đó phải xử phạt bị cáo thật nghiêm minh mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, quá trình điều tra bị cáo tự nguyện khai báo nên Hội đồng xét xử thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, 15,376g mẫu vật ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Sim số thuê bao 01692666898 không còn

giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia dùng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Trần Quang V** phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Trần Quang V 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 08/5/2018.

Tịch thu tiêu hủy 01 sim số thuê bao 0169.266.6898 và 15,376g ma túy hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 3250/C54 (TT2).

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 187/BB-THA ngày 17/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long).

Bị cáo Trần Quang V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- Công an TP Hạ Long;
- Bị cáo;
- Cơ quan THADS TP Hạ Long;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Yến

